

Số: 25/2022/QĐCNTTLH

Thành phố Bến Tre, ngày 05 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE-TỈNH BẾN TRE

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Nguyễn Quang N và bà Ngô Thị Phương U;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Quang N và bà Ngô Thị Phương U.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông Nguyễn Quang N, sinh năm: 1975;

Nơi cư trú: Số 110B, ấp B, xã BP, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

+ Bà Ngô Thị Phương U, sinh năm: 1982;

Nơi cư trú: Số 67A3, khu phố B, Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Quang N và bà Ngô Thị Phương U tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: bà Ngô Thị Phương U là người trực tiếp nuôi 02 con chung

tên Nguyễn Thiện K, sinh ngày: 26/10/2009 và Nguyễn Lê Nhã K, sinh ngày: 10/10/2016. Ông Nguyễn Quang N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.500.000 đồng/cháu, thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn Quang N được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: ông Nguyễn Quang N và bà Ngô Thị Phương U tự thỏa thuận nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

- Về các vấn đề khác: ông Nguyễn Quang N và bà Ngô Thị Phương U cùng khai không có nợ chung nên không yêu cầu xem xét, giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Bến Tre;
- Chi cục THADS TP Bến Tre;
- UBND phường A, thành phố BT, tỉnh Bến Tre;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Hoàng Út